

GIẢI THÍCH BIỂU MẪU SỐ 10/TK-THADS

Kết quả giám sát, kiểm sát, kiểm tra thi hành án dân sự

1. Nội dung

Phản ánh tình hình giám sát, kiểm sát, kiểm tra hoạt động thi hành án dân sự của cơ quan có thẩm quyền và việc thực hiện các báo cáo giám sát; thực hiện kháng nghị, kiến nghị kiểm sát và trách nhiệm giải trình của cơ quan thi hành án dân sự, Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự và Chấp hành viên.

2. Giải thích từ ngữ

Cuộc giám sát, kiểm sát đã có quyết định kiểm sát và có báo cáo giám sát, kết luận kiểm sát của các cơ quan có thẩm quyền hoặc Viện kiểm sát nhân dân khi tiến hành giám sát, kiểm sát trực tiếp tại cơ quan thi hành án dân sự.

Mỗi quyết định, thông báo giám sát, kiểm sát đã có báo cáo giám sát, kết luận kiểm sát của cơ quan có thẩm quyền được tính là một cuộc giám sát, kiểm sát.

Mỗi cuộc kiểm tra đã có kết luận kiểm tra được tính là 1 cuộc kiểm tra.

3. Đơn vị tính

Đơn vị tính trong biểu mẫu được tính bằng “Cuộc”, “Báo cáo giám sát”, “Bản kiến nghị”, “Bản kháng nghị”, “Bản giải trình”.

4. Nguồn số liệu

Số liệu trong biểu mẫu được lấy từ hồ sơ thi hành án dân sự và các loại sổ chuyên môn nghiệp vụ có liên quan; báo cáo giám sát, kết luận kiểm sát; thông báo kết quả giám sát, thông báo kết quả kiểm sát; kháng nghị, kiến nghị, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

5. Phương pháp tính toán trong biểu mẫu và cách ghi biểu

5.1. Cách ghi phần chung

Các phần để trống trong biểu mẫu phải được ghi chép đầy đủ, có chữ ký của người lập biểu và ký xác nhận của Thủ trưởng đơn vị.

5.2. Cách ghi phần số

Đối với các chỉ tiêu không phát sinh ghi số không “0”. Tuyệt đối không sử dụng các ký tự để đánh dấu.

Chi cục Thi hành án dân sự lập báo cáo của Chi cục, Cục Thi hành án dân sự lập báo cáo của Cục Thi hành án dân sự và tổng hợp số liệu thống kê của toàn tỉnh từ số liệu thống kê của Cục Thi hành án dân sự và các Chi cục trực thuộc. Tổng cục Thi hành án dân sự tổng hợp số liệu thống kê từ báo cáo của Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh. Riêng kỳ báo cáo Quốc hội, tổng hợp cả số liệu của cơ quan thi hành án trong quân đội.

5.2.1. Theo cột

- Cột 1 = Cột $(2 + 3 + 4 + 5) =$ Cột $(6 + 7 + 8)$
- Cột 9 = Cột $(10 + 11 + 12 + 13 + 14 + 15)$
- Cột 16 = Cột $(17 + 18 + 19 + 20 + 21 + 22)$

5.2.2. Theo dòng

- Dòng Tổng số = Dòng $(I + II)$
- Dòng II = Dòng $(1 + 2 + 3 + \dots)$